

Số: 224 /BC-THHD

Hung Đạo, ngày 25 tháng 9 năm 2024

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin:

- Tên trường: Trường Tiểu học Hưng Đạo
- Địa chỉ: TDP phường Lung 1- P.Hung Đạo- Q. Dương Kinh – thành phố Hải Phòng.
- Website: <https://thungdao.haiphong.edu.vn/>
- Loại hình trường: công lập.
- Cơ quan quản lý trực tiếp: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh.
- Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao
- Tầm nhìn: Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại
- Hệ thống giá trị cơ bản: Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.
- Mục tiêu chung: Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

#### 1.1. Số liệu:

- Tổng số CB, GV, NV: 50 đ/c, Nữ 48 đ/c trong đó:
  - + CBQL: 03 đ/c, NV 02 đ/c
- Số GV :44 (GV biên chế: 43, GV hợp đồng: 01); Tỷ lệ GV/ lớp: 1,57
- Số GV dạy tin học: 03 ( giáo viên văn hoá kiêm nhiệm); ngoại ngữ: 03 ( biên chế: 03) - Thiêu 1 giáo viên Tin học
- + Số lượng GV đạt chuẩn: 42, trên chuẩn: 02 (Trình độ CB-GV: 02 thạc sĩ; 46 đại học).
- + Số lượng CBQL, GV hoàn thành các Chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định: 50 (100%)

#### 1.2. Đặc điểm tình hình nhà trường:

Trường nằm trên địa bàn phường Hưng Đạo – Dương Kinh – Hải Phòng, là vùng đô thị mới, có 16 tổ dân phố. Tổng diện tích đất tự nhiên là 650,8 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 288,7 ha chiếm 44,4%. Số hộ còn sản xuất nông nghiệp là 1457 hộ chiếm 42,8%. Dân số là 13416 nhân khẩu. Trên địa bàn có 23 doanh nghiệp hoạt động, có nhiều công nhân từ các địa phương khác về tạm trú

trên địa bàn mang theo con về xin học tại địa phương nên tỉ lệ học sinh chuyên đi/ đến luôn luôn biến động.

Hệ thống cơ sở vật chất hạ tầng đô thị còn hạn chế. Trục đường 353 chạy qua phường, mật độ giao thông lớn, nhiều xe ô tô, xe container chạy qua nên vất vả cho học sinh khi di chuyển đến trường.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy và Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận cùng với sự phối hợp của các ban ngành đoàn địa phương, sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường.

Trường có môi trường xanh - sạch - đẹp, có đủ phòng học cho 100% học sinh học 2 buổi/ ngày; 100% các lớp đảm bảo điều kiện: đủ bàn ghế chuẩn; 100% các lớp có đủ phương tiện dạy học hiện đại (*ti vi, máy chiếu, máy tính, mạng Internet*). Trong hè, nhà trường đã được UBND quận đầu tư sửa chữa CSVC ở khu Phúc Lộc khá khang trang, sạch đẹp. Nhà trường cũng chủ động sửa chữa, trang bị thêm trang thiết bị, điện, quạt cho các phòng học.

Giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 93,7%. Năm học 2024 – 2025 có 09 giáo viên tham gia thi GV chủ nhiệm giỏi và đạt 9/9 giáo viên trong đó có 01 giáo viên Vũ Thị Vân đạt danh hiệu Tam khoa, nhận khen thưởng biểu dương của phòng GD&ĐT Quận.

100% GV đứng lớp đạt chữ viết chuẩn, có 10 đ/c giáo viên tham gia giao lưu chữ viết đẹp cấp Quận: đạt giải 01 giải Nhất (Gv Bùi Thị Hà Mai), 07 giải Nhì (Liễu, Diệu Hương, Ngọc Ánh, Sao, Ngọc Hân, Minh Thùy, Lương Loan) 02 giải Ba (Đào Thùy, Hà Vi)

Nhiều năm liền trường được công nhận Chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3, không có học sinh bỏ học. Chất lượng đại trà luôn ổn định vững chắc. Năm học 2024-2025, số HS chuyển lớp đạt 99,7%, chuyển cấp đạt 100%. Năm học 2023-2024 tập thể đạt danh hiệu “**Tập thể xuất sắc**”.

Năm học 2024-2025 nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại với các phòng chức năng. Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát để học sinh thỏa sức vui chơi. Các lớp trên tầng cao có hệ thống lan can bằng Inox đảm bảo tính an toàn. Mỗi phòng học đều được đầu tư trang thiết bị hiện đại như mạng Internet, máy tính, màn hình tivi, điều hòa, bàn ghế chuẩn đáp ứng nhu cầu dạy và học. Các lớp học đều được trang trí, sắp xếp gọn gàng, góc thư viện thân thiện, cây xanh, bình nước đảm bảo vệ sinh. Ngoài ra trường còn phòng dạy Tin học được trang bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học hiện nay.

Ngoài giờ học chính khóa, học sinh được tham gia học Kỹ năng sống, tiếng Anh, tham gia các câu lạc bộ thể dục thể thao. Bên cạnh đó nhà trường có đội ngũ giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn; 100% giáo viên xếp loại chuyên môn khá, giỏi, nhiều giáo viên dạy giỏi các cấp, nhiều kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Hiện nay trường được xây dựng khang trang với Diện tích 11503m<sup>2</sup>, gồm hai khu (khu trung tâm và khu Phúc Lộc) với các phòng chức năng: phòng tin

học ... Trường có 02 nhà xe giáo viên, 03 nhà xe học sinh; với công trình vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo theo yêu cầu; trường có sử dụng hệ thống nước sạch, Wifi, Internet.

- Tổ chức bộ máy nhà trường: được chia làm 06 tổ gồm: 6 Tổ CM 1,2,3,4,5, Năng khiếu nghệ thuật và Tổ văn phòng gồm 50 cán bộ giáo viên nhân viên.

- Tổng số học sinh toàn trường là 1024 chia thành 28 lớp (bình quân mỗi lớp 36,5 học sinh): Khối 1 là: 188 học sinh ; Khối 2 là: 177 học sinh; Khối 3: 214 học sinh; Khối 4 là: 224 học sinh; Khối 5 là: 221 học sinh.

### 1.3. Thông tin người đại diện pháp luật

- Người đại diện pháp luật: Nguyễn Thị Hồng Nga

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: TDP phường Lung 1- P.Hung Đạo- Q. Dương Kinh – thành phố Hải Phòng.

- SĐT: 0972619336

## II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

### 1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên theo nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo

Năm học 2024-2025 nhà trường có tổng số CBGVNV: 50 đ/c - Nữ : 48 đ/c.

+ Trường có đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên năng động, nhiệt tình, tâm huyết, tích cực học tập, chăm chỉ, với nghề, Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi ban giám hiệu phân công.

+ Luôn gần gũi với phụ huynh và học sinh, được phụ huynh quý mến,

TT	Chức danh	Tổng số	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				Hạng CDNN				Chuẩn NN			
			Th. sĩ	ĐH	CD	TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
1	Cán bộ quản lý	3	2	1	0	0	0	3	0	0	3	0	0	0
2	Nhân viên	Kế toán	1	0	0	0	01	0	3	0	1	1		
		Văn thư	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1		
3	Giáo viên tiểu học (VH)	40	0	39	01	0	0	11	28	0	4			
4	Giáo viên-TPT Đội	01	0	0	0	0	0	1	0	0	1			
5	Giáo viên tiếng Anh	3	0	3	0	0	0	2	0	0	2	1		
6	Giáo viên Âm nhạc	1	0	1	0	0	0	1	1	0	1			
7	Giáo viên Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
8	Giáo viên Tin học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
9	Giáo viên Thể dục (GDTC)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0			
<b>Tổng</b>		<b>50</b>	<b>2</b>	<b>46</b>	<b>1</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>18</b>	<b>30</b>	<b>2</b>	<b>50</b>			

- Số giáo viên dạy học 2 buổi/ ngày là 44 GV/28 lớp đạt tỉ lệ 1,57 GV/lớp. Như vậy so với chỉ tiêu UBND quận giao năm 2024, trường còn thiếu 03 giáo viên. Nhưng so với thực tế số lớp, số học sinh năm học 2024-2025, nhà trường đã đủ giáo viên dạy 2 buổi/ngày.

- Trình độ lý luận chính trị:

STT	Chức danh	Tổng số đảng viên	Trình độ lý luận chính trị	
			Trung cấp	Sơ cấp
1	Cán bộ quản lí	3	3	0
2	Nhân viên	1	0	1
3	Giáo viên	28	0	28
<b>Tổng</b>		<b>32</b>	<b>3</b>	<b>29</b>

**2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:**

- CBQL: Đồng chí Hiệu trưởng và 02 đồng chí Phó hiệu trưởng được cấp trên đánh giá chuẩn nghề nghiệp mức độ Tốt

- Giáo viên: 44 đồng chí giáo viên đạt loại tốt đạt tỉ lệ:  $45/45 = 100\%$ .

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định:  $50/50=100\%$  ( trong đó 03 CBQL, 45 GV, 1 NV)

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Tổng diện tích trường: là 11.503 m<sup>2</sup>, bình quân 11.2m<sup>2</sup>/HS, với 2 điểm trường (01 khu Trung tâm và điểm trường lẻ KDC Phúc Lộc).

Tổng số phòng học: 28 phòng (Trong đó có 16 phòng cao tầng; 12 phòng cấp 4);

Số phòng chức năng và hành chính: 6 phòng (có phòng tin học được trang bị hệ thống máy tính và kết nối mạng)

Các điểm trường có tường bao, cổng trường đúng quy định, có đủ nhà vệ sinh, nhà để xe, sân chơi đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Phòng học sạch, thoáng mát, thân thiện, đủ hệ thống đèn chiếu sáng, quạt mát, các thiết bị dạy học điện tử và được nối mạng Internet. Đảm bảo yêu cầu về trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ dạy và học.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>I</b>	<b>Tổng số phòng học</b>	28	Số m <sup>2</sup> /học sinh
<b>II</b>	<b>Loại phòng học</b>	28	11,2
1	Phòng học kiên cố	16	
2	Phòng học bán kiên cố	12	
3	Phòng học tạm	0	-

4	Phòng học nhò	0	-
5	Số phòng học bộ môn	01	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	35,7	-
<b>III</b>	<b>Số điểm trường</b>	2	-
<b>IV</b>	<b>Tổng số diện tích đất (m<sup>2</sup>)</b>	11.503	
<b>V</b>	<b>Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m<sup>2</sup>)</b>	700	
<b>VI</b>	<b>Tổng diện tích các phòng</b>	1.473	
1	Diện tích phòng học (m <sup>2</sup> )	46-52	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m <sup>2</sup> )	52	
3	Diện tích thư viện (m <sup>2</sup> )	20	
4	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	15	
6	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m <sup>2</sup> )	0	
7	<i>Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m<sup>2</sup>)</i>	20	

<b>VII</b>	<b>Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)</b>	Số bộ/lớp
1	Tổng số TBDH TT hiện có theo quy định	5
1.1	Khối lớp 1	2
1.2	Khối lớp 2	1

1.3	Khối lớp 3	1		
1.4	Khối lớp 4	1		
2	Khối lớp 5	0		
2.1	Tổng số TBDH TT còn thiếu so theo quy định			
2.2	Khối lớp 4	1		
2.3	Khối lớp 5	1		
2.4	Khối lớp ...	0		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	0		
4	...			
<b>VIII</b>	<b>Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)</b>	Số học sinh/bộ		
<b>IX</b>	<b>Tổng số thiết bị dùng chung khác</b>	Số thiết bị/lớp		
1	Ti vi	01		
2	Cát xét	0		
3	Đầu Video/đầu đĩa	0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			
5	Thiết bị khác...			
X	Nhà bếp	0		
XI	Nhà ăn	01		
	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng phòng, tổng diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Số chỗ</b>	<b>Diện tích bình quân/chỗ</b>
<b>XII</b>	<b>Phòng nghỉ cho học sinh bán trú</b>	0	0	0

<b>XIII</b>	<b>Khu nội trú</b>			0		0		0	
<b>XIV</b>	<b>Nhà vệ sinh</b>	<b>Giáo viên nam</b>		<b>Giáo viên nữ</b>		<b>Học sinh nam</b>		<b>Học sinh nữ</b>	
		Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	20	2	35	3	55	3	55
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0	0	0	0

	<b>Nội dung</b>	<b>Có</b>	<b>Không</b>
<b>XV</b>	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
<b>XVI</b>	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
<b>XVII</b>	Kết nối internet	x	
<b>XVIII</b>	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
<b>XIX</b>	Tường rào xây	x	

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Căn cứ các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch tự đánh giá. Các nhóm đánh giá hoàn thành phiếu đánh giá 28 tiêu chí, trong đó còn một số tiêu chí chưa đạt mức 1 tập trung chủ yếu vào các tiêu chí về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập.

Căn cứ mức độ đánh giá các tiêu chí, nhà trường tiếp tục tham mưu với UBND quận có lộ trình đầu tư các hạng mục đáp ứng yêu cầu của chuẩn, thực hiện lộ trình thu thập minh chứng và nâng mức độ đánh giá các tiêu chí đảm bảo mục tiêu được đánh giá ngoài vào năm học 2025-2026.

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá:

#### **TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

##### **1. Kết quả đánh giá**

### 1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

## 1. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

### 1.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

#### 1.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</b>					
Tiêu chí 1.1			X		
Tiêu chí 1.2			X		
Tiêu chí 1.3			X		
Tiêu chí 1.4			X		
Tiêu chí 1.5			X		
Tiêu chí 1.6			X		
Tiêu chí 1.7			X		
Tiêu chí 1.8			X		
Tiêu chí 1.9			X		
Tiêu chí 1.10			X		
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</b>					
Tiêu chí 2.1			X		
Tiêu chí 2.2			X		
Tiêu chí 2.3			X		
Tiêu chí 2.4			X		
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</b>					
Tiêu chí 3.1			X		
Tiêu chí 3.2			X		



Tiêu chí 3.3		x			Thiếu trang thiết bị khối hành chính – quản trị.
Tiêu chí 3.4		x			
Tiêu chí 3.5		x			
Tiêu chí 3.6	x				Thư viện chưa đạt chuẩn
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>					
Tiêu chí 4.1			x		
Tiêu chí 4.2			x		
<b>Tiêu chuẩn 5</b>					
Tiêu chí 5.1			x		
Tiêu chí 5.2			x		
Tiêu chí 5.3			x		
Tiêu chí 5.4			x		
Tiêu chí 5.5			x		
Tiêu chí 5.6			x		
<i>1.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4</i>					
Tiêu chí 1		x			
Tiêu chí 2		x			
Tiêu chí 3		x			
Tiêu chí 4		x			
Tiêu chí 5		x			
Tiêu chí 6		x			<i>Có kết quả giáo dục vượt trội.</i>

**Kết luận:** Đạt kiểm định chất lượng giáo dục: mức độ 3.

*1.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Phần đầu đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 02.*

## **2. Kế hoạch cải tiến.**

### *2.1. Năm học 2023-2024*

Thực hiện phát triển chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến 2030, các kế hoạch chiến lược hằng năm, kế hoạch trung hạn, kế hoạch dài hạn. Đảm bảo tốt việc quản lý hành chính, học chính và tài chính;

Tích cực đổi mới công tác dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao năng lực cá nhân từng học sinh. Đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên, chú trọng việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên và bồi dưỡng nâng cao năng lực và dạy và học Tiếng Anh;

Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (Lớp 1,2,3,4), chuẩn bị tốt các điều kiện cho triển khai của lớp 5.

### *2.2. Nội dung thực hiện những năm tiếp theo.*

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ, phát huy vai trò nòng cốt để nhân rộng tấm gương điển hình nhằm phát huy năng lực của người dạy. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng chuẩn, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.

Đảm bảo tốt các chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các chế độ chính sách cho học sinh.

Tiếp tục tham mưu, đề xuất với các cấp, các ngành sớm hoàn thiện thêm cơ sở vật chất cho nhà trường đảm bảo để duy trì trường chuẩn.

Phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng và cha mẹ học sinh vào tất cả các hoạt động của nhà trường để nâng cao chất lượng. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh.

## **V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**1. Kế hoạch tuyển sinh:** Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024 - 2025 (Kế hoạch số 108/KH-THCG ngày 18/6/2024 của trường tiểu học Hưng Đạo)

### **1.1. Đối tượng tuyển sinh:**

Trẻ 6 tuổi sinh năm 2018, trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Có hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) ở phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

### **1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

- Số lớp: 05 lớp
- Số HS: 183 học sinh

### **1.3. Thời gian tuyển sinh:**

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: từ ngày 05/6/2024 đến hết ngày 30/6/2024.

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: từ ngày 08/7/2024 đến hết ngày 30/7/2024.

### **1.3. Kết quả tuyển sinh:**

Năm học 2024-2025 nhà trường đã tuyển sinh lớp 1 được 183 học sinh với 3 học sinh lưu ban năm học trước, được 186 học sinh chia làm 05 lớp.

## 2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2023-2024

Khôi lớp	Số học sinh	Số lớp	Trong đó	
			HS nữ	HS khuyết tật
1	182	5	87	04
2	209	5	86	0
3	226	6	101	03
4	220	6	91	0
5	249	6	127	03
<b>Tổng</b>	<b>1086</b>	<b>28</b>	<b>492</b>	<b>10</b>

**2. Thống kê kết quả đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp - Kết quả giáo dục học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cuối năm học 2023- 2024(Có biểu chi tiết kèm theo)**

- Kết quả đánh giá năng lực chung của học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Kết quả đánh giá năng lực đặc thù của học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Kết quả đánh giá năng lực đặc thù của học sinh lớp 3, lớp 4 ( Tin học, Công nghệ)cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Kết quả đánh giá phẩm chất chủ yếu học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Kết quả đánh giá giáo dục của học sinh đối với lớp 5 cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

Kết quả đánh giá phẩm chất học sinh đối với lớp 5 cuối năm học 2023-2024(Có biểu chi tiết kèm theo)

Kết quả môn tiếng anh các lớp 3, 4, 5 cuối năm học 2023-2024 (Có biểu chi tiết kèm theo)

Kết quả đánh giá năng lực học sinh đối với lớp 5 cuối năm học 2023-2024(Có biểu chi tiết kèm theo)

Có 08 học sinh ôn lại trong hè, 01 HS ở lại lớp sau kiểm tra hè. Toàn trường có 836. học sinh đã HTCTLH.

### **3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học.**

- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2023- 2024: 249 học sinh, đạt 100%

- Số lượng học sinh được trúng tuyển vào lớp 6: 249 học sinh

## **VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (Phụ lục 1 )**

### **VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

#### **1. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội – Sao Nhi Đồng; công tác từ thiện, nhân đạo và hỗ trợ cộng đồng**

##### *1.1. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống*

100% HS nhà trường được giáo dục đạo đức lối sống, được tham gia các hoạt động giáo dục Kỹ năng sống, giá trị sống phù hợp với thực tế và đối tượng học sinh trong các hoạt động giáo dục chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động liên kết.

Giáo viên tích cực lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong giờ dạy chính khóa nên 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và trang bị được các kỹ năng thực tế như: giao tiếp, sống an toàn, tự bảo vệ mình và bảo vệ, giúp đỡ người xung quanh, yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống... nhà trường liên kết với Trung tâm phát triển Kỹ năng quốc tế Smile thực hiện các tiết giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa theo đăng ký tự nguyện từ phụ huynh học sinh. Nhà trường phối hợp với Hãng phim trẻ trực thuộc Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh tổ chức chương trình hoạt động ngoại khóa chiếu phim về chủ đề An toàn giao thông tại Liên đội với sự hưởng ứng tích cực của các em thiếu niên, nhi đồng. Hoạt động được diễn ra hết sức hào hứng và thú vị với rất nhiều nội dung phong phú, hình ảnh đầy màu sắc mà hãng phim muốn gửi đến các em. Qua buổi xem phim, các em học tập được rất nhiều điều bổ ích về những quy tắc khi tham gia giao thông cơ bản như: Đi đúng làn đường, phần đường quy định; Nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu đèn giao thông; Quy định nhường đường cho người đi bộ, nhường đường cho người tàn tật, người già, phụ nữ có thai và trẻ em... Bên cạnh đó, các em học sinh còn được tham gia “Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo” với các hoạt động vui chơi, vận động sáng tạo tại các gian hàng trò chơi: Ai nhanh hơn? Ai khỏe hơn? Ai khéo hơn? gắn liền với luyện kỹ năng, phát triển thể chất, tinh thần hợp tác đoàn kết. Nhà trường phối hợp với trung tâm tổ chức chương trình Xuân yêu thương. Thông qua chương trình giáo dục cho học sinh kỹ năng tham gia giao thông an toàn, không đốt pháo nổ, không ăn quà vặt ngoài cổng trường.

Phối hợp với Đội Công an Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ quận Dương Kinh tổ chức tập huấn tuyên truyền, hướng dẫn và thực tập phương án chữa cháy năm 2023 cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tại trường Tiểu học Hưng Đạo. Tại buổi huấn luyện nghiệp vụ, toàn thể CB-GV-NV và HS nhà trường đã được biên kiến thức pháp luật về Phòng cháy chữa cháy và kỹ năng thoát nạn, xử lý tình huống khi có cháy nổ

GVCN, giáo viên phụ trách công tác giáo dục thể chất tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong giáo dục thể chất, chủ động phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch bệnh; Tập luyện cho học sinh tham gia hội khỏe Phù Đổng với các nội dung phong phú: đồng diễn thể dục, nhảy hiện đại; các nội dung thi đấu cá nhân như cờ vua, chạy ngắn, nhảy xa góp phần nâng cao tinh thần rèn luyện thể chất trong học sinh.

Nhà trường phối hợp với Câu lạc bộ Người anh hùng và nhân chứng kể chuyện lịch sử thuộc Trung tâm giáo dục truyền thống và lịch sử Việt Nam, tổ chức chương trình giao lưu, kể chuyện lịch sử với chủ đề “Tiếp lửa truyền thống”. Nhằm giáo dục học sinh lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và biết ơn các thế hệ đi trước.

Nhà trường phối hợp với Trung tâm Thắp sáng ước mơ tổ chức chương trình biểu diễn và giao lưu văn hóa văn nghệ nhân đạo "Nói vòng tay nhân ái". Buổi giao lưu đã để lại trong lòng thầy và trò nhà trường những tình cảm trân quý và bài học về nghị lực vượt qua số phận của các em. Nhằm giúp học sinh biết quý trọng bản thân, biết hoàn thiện bản thân hơn; biết sẻ chia, giúp đỡ những người không may mắn không chỉ về vật chất mà cả về tinh thần.

### *1.2. Hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội - Sao Nhi Đồng*

100% học sinh thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn an ninh trường học, an toàn giao thông trong ngành GD&ĐT, được tham gia các buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học lồng ghép trong các giờ chào cờ và hoạt động tập thể ngoài giờ.

Xây dựng thu viên lớp học nâng cao văn hóa đọc hình thành thói quen đọc sách có ý thức. Mỗi lớp triển khai từ 2-4 tiết đọc thư viện trong 1 tháng. Các lớp huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Mỗi tủ sách lớp học có trung bình trên 50 đầu sách được học sinh trong lớp sử dụng với tần suất cao. 100% học sinh hưởng ứng “Ngày sách và văn hóa đọc năm 2024”.

Kiện toàn tổ chức Đội trong các nhà trường, kiện toàn đội Sao đỏ của Liên Đội, tổ chức hoạt động đạt hiệu quả. Thông qua công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và phong trào Thiếu nhi, giáo dục truyền thống nhà trường, quê hương, về Đảng, về Bác Hồ theo chủ đề, chủ điểm từng năm học, từng tháng, phù hợp điều kiện cụ thể của từng trường, đảm bảo thiết thực, phù hợp với đối tượng học sinh.

100% các lớp tiếp tục triển khai phong trào “Những điều em muốn nói, những điều em đã viết” thông qua hòm thư: “Điều em muốn nói”, TPT mở và xử lý thư theo định kỳ 2 tuần /lần. Duy trì hoạt động chương trình Phát thanh măng non với tổng số 17 bài / năm theo chủ đề tháng.

Thực hiện các chuyên đề ngoại khóa theo chủ đề tháng, tiêu biểu là các chuyên đề, hoạt động tập thể: Tổ chức Vui Tết Trung thu; Thi báo tường chào

mừng 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Kỹ năng phòng chống cháy nổ và thoát nạn, thoát hiểm; Trang trí lớp chào xuân Giáp Thìn; ngày hội “Nuôi lợn siêu trọng”

Góp những đồng tiền nhỏ vì nghĩa tình lớn”; tìm hiểu về An toàn giao thông; Phòng chống tác hại của thuốc lá điện tử; Phát động 7 tuần thi đua lập thành tích chào mừng 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

Triển khai và hoàn thành Chương trình Rèn luyện Đội viên cho 249 học sinh lớp 5; chương trình dự bị đội cho 225 em học sinh lớp 3.

Tổ chức thành công chuyên đề Đội cấp quận “Ngày hội văn hóa truyền thống”. Tổ chức chuyên đề tìm hiểu truyền thống lịch sử địa phương với chủ đề “Hải Phòng-thành phố của em” cho HS tại các địa điểm: Khối 1+2 đến Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm và làng múa rối nước Nhân Mục; Khối 3+4+5 đến Khu tưởng niệm Vương triều Mạc và bảo tàng Hải Quân; số học sinh không đi trải nghiệm được tham gia hoạt động trong nhà trường.

Liên đội nhà trường tích cực hưởng ứng các hội thi, giao lưu các cấp và đạt được các kết quả cụ thể sau:

**Cấp Quốc gia:** Các cuộc thi: Thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53; Sân chơi đồng diễn Ngày hội thiếu nhi vui khỏe do Hội đồng Đội Trung ương phát động; Thi sưu tầm tem bưu chính với chủ đề “70 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ qua con tem bưu chính”; Vẽ tranh chúng em với an toàn giao thông, vẽ tranh trường học hạnh phúc; Cuộc thi “chia sẻ yêu thương”; Thi tiếng Anh qua mạng IOE; Tham gia Hội thi thiếu nhi Việt Nam vươn ra thế giới;

Giải thưởng đạt được: 1 giải đồng cấp quốc gia thi tiếng Anh IOE

**Cấp thành phố:**

- Các cuộc thi vẽ tranh với các chủ đề: “Hải Phòng - bừng sáng miền di sản”; cuộc thi vẽ tranh trẻ em do thành phố Ninh Ba, Chiết Giang, Trung Quốc tổ chức, “Thiếu nhi vẽ tranh theo sách, báo 2024”;

- Hội thi thiếu nhi dẫn chương trình Hải Phòng lần thứ năm học 2023-2024; Hội thi cây đàn thi cây đàn tuổi thơ; Hội thi Sơn ca năm 2024; Hội thi thuyết trình tiếng anh với chủ đề Hải Phòng tầm nhìn 2030

- Giải thưởng đạt được:

- + 2 giải Ba dẫn chương trình của thành phố,
- + 1 giải Ba cây đàn tuổi thơ cấp thành phố,
- + 2 giải Nhất Sơn ca thành phố,
- + 1 giải Ba thuyết trình tiếng Anh thành phố.

**Cấp Quận:** - Tập thể:

- + Giải Nhì hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền kể chuyện sách báo năm 2023”;
- + Trường đạt giải Nhất toàn đoàn Hội khỏe Phù Đổng cấp quận; Giải Xuất Sắc màn thi năng khiếu, giải Nhì đồng diễn thể dục giữa giờ;

- Cá nhân: Thi Hội khỏe Phù Đổng: Môn điền kinh: 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 5 giải Ba; Môn cờ vua: 2 giải Nhất, 1 giải Nhì, 4 giải Ba. Trường có 5 học sinh được thi các nội dung thi cờ vua, chạy ngắn 60m và bật xa tại Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố. Hội thi Sơn ca năm 2024: 2 giải Nhất;

### 1.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe học sinh; công tác từ thiện, nhân đạo, hỗ trợ cộng đồng

#### \* Công tác y tế:

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích của nhà trường. Giáo viên, nhân viên trong trường được cung cấp những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

Thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu, thực hiện sơ cấp cứu cho học sinh; phối hợp tốt với trạm y tế phường trong công tác theo dõi, tiêm chủng bù liều cho học sinh nhập học, thực hiện chế độ báo cáo kịp thời. Kết quả cụ thể:

- Số lượng bài tuyên truyền về nội dung y tế: 8 bài (*phát thanh 2 lần/tháng*) với các nội dung: phòng chống dịch đau mắt đỏ, bệnh đậu mùa khi, bệnh thủy đậu, bệnh sốt xuất huyết, dịch cúm, vệ sinh cá nhân, bệnh chân tay miệng, phòng chống đuối nước.

- Tiêm chủng bù liều cho 72 em học sinh lớp 1

#### \* Công tác từ thiện nhân đạo, hỗ trợ cộng đồng:

- Vận động các tổ chức, cá nhân tặng các suất quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cụ thể: Nhân dịp khai giảng UBND phường Hưng Đạo: 10 suất = 3.000.000đ; Công ty nhựa TNTP : 30 suất = 12.000.000đ; Hệ thống 18 Coffe : 2 suất = 1.000.000đ; nhân dịp trung thu Quỹ Bảo trợ Trẻ em TP: 2 suất - 1.000.000đ; phường Hưng Đạo: 17 suất = 5.950.000đ; Nhân dịp Tết nguyên đán Hệ thống 18 Coffe: 6 suất = 3.000.000đ. Cô Nga hiệu trưởng nhà trường : 2 suất = 1.000.000đ; Ngân hàng Agribank: 20 suất = 10.000.000đ.

- Đoàn viên công đoàn và Đoàn viên Thanh niên tích cực tham gia phòng chống các dịch bệnh.

### 2. Việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực. Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy”.. trong dạy học, xây dựng và vận dụng các chuyên đề, dự án học tập nằm ngoài không gian lớp học và nhà trường để gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

Giáo viên tích cực ứng dụng chuyển đổi số kết hợp với đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp dạy học như xây dựng và vận dụng bài giảng điện, các phần mềm quản lý, ứng dụng học tập, kiểm tra đánh giá học sinh như Quizlet, [Duolingo](#) ...

100% giáo viên tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; đánh giá học sinh lớp 1 theo thông tư 27/ 2020/ TT – BGD&ĐT. GV sử dụng các kỹ thuật đánh giá linh hoạt, phù hợp với đối tượng, phối hợp việc nhận xét, đánh giá kết

quả học tập qua theo dõi thường xuyên với đánh giá kiểm tra định kỳ, phối hợp với cha mẹ học sinh để nhận xét, đánh giá; kiểm tra, đánh giá bằng nhiều hình thức.

100% giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật kết quả theo dõi đánh giá học sinh vào phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, thực hiện sổ theo dõi điện tử, học bạ điện tử tiến tới thực hiện số hoá trong quản lý và đánh giá học sinh

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định của Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT đối với lớp 5 và Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT đối với khối lớp 12,3,4.

### **3. Việc thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường**

*\* Công tác chỉ đạo.*

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Năm học 2023-2024, năm học đầu tiên nhà trường triển khai thực hiện chữ kí số, học bạ số và đưa KHBD, KHDH trên phần mềm quản lý văn bản tới 100% cán bộ giáo viên.

*\* Kết quả đã đạt:* Đảm bảo đủ các loại hồ sơ, đảm bảo tính pháp lý, cập nhật thông tin thường xuyên.

*\* Những tồn tại hạn chế:* Do tình trạng tinh giản nên việc dồn bộ phận phụ trách còn chồng chéo công việc, không chuyên sâu ảnh hưởng khó khăn trong công tác chỉ đạo.

### **4. Dạy học lồng ghép các nội dung: ANQP, ATGT, PCCC, Phòng chống tai nạn đuối nước, GD địa phương,...**

Chỉ đạo GV thực hiện tăng cường lồng ghép nội dung rèn KNS, giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường, biển đảo, giáo dục ATGT, Giáo dục địa phương, giáo dục Quốc phòng an ninh, phòng tránh xâm hại, phòng chống bạo lực và ma túy học đường, giáo dục phòng chống đuối nước.... Lịch sử - Địa lý Hải Phòng vào nội dung bài dạy nhẹ nhàng, hiệu quả, có sự liên hệ thực tế và mở rộng kiến thức kịp thời để học sinh có kiến thức chắc chắn, sáng tạo trong học tập, được mở rộng hiểu biết phong phú về văn hóa, xã hội và đạo đức

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm 2024 của trường Tiểu học Hưng Đạo./.

**7 Nơi nhận:**

- PGD&ĐT (B/c);
- Website của trường;
- Lưu: VT./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hồng Nga**



